

Bản án số: 56/2022/HNGĐ-ST

Ngày 08/03/2022

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Đỗ Quang Huy và Nguyễn Trùng Dương.

- Ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 08 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXX/HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị H, sinh năm 2000.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1996.

Đều đăng ký HKTT và cư trú tại: Thôn H, xã B, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

Chị H có mặt, anh K đã được triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Đào Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn K ở thôn H, xã B, huyện Phú Xuyên kết hôn tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Phú Xuyên từ năm 2020. Sau khi cưới, chị về chung sống với gia đình anh K ngay. Ngay từ những ngày đầu chung sống, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, phía anh K ham chơi, không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình, bản thân chị đã nhiều lần phải vay mượn trả nợ đay vì thói ăn chơi của anh K. Vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát, cãi lộn, xúc phạm lẫn nhau. Nhiều lần chị bị anh K dọa dẫm vũ lực, có lần còn dùng dao dọa giết chị... Tháng 6/2021, anh K và gia đình vu cho chị ngoại tình khiến chị phải ôm con bỏ đi khỏi nhà, đi được khoảng 02 tháng thì anh K đến bắt con về, vợ chồng ly thân chấm dứt mọi quan hệ từ đó đến nay, đường ai nấy đi.

Do tình cảm không còn, ly thân đã lâu, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đăng K sinh ngày 04/01/2021 hiện anh K đang nuôi giữ. Nếu ly hôn, chị đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh K có nguyện vọng nuôi con thì chị cũng nhất trí để anh K trực tiếp nuôi con và sẽ có trách nhiệm với con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng: Điều không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tố tụng, phía bị đơn Nguyễn Văn K trình bày:

Anh K xác nhận quá trình kết hôn, chung sống đúng như lời trình bày của chị H. Quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Tháng 6/2021, chị H ôm con bỏ đi, con ôm cũng không cho anh biết nên anh đã phải đi tìm và đón con về để mang đi viện. Sau khi anh đón con về, chị H không ngó ngàng, không quay về chăm sóc con cái. Vợ chồng ly thân từ tháng 6/2021 cho đến nay.

Xác định tình cảm không còn, bản thân cũng không chấp nhận có một người vợ như vậy. Nay chị H xin ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị H, không cần phải hòa giải đoàn tụ.

Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đăng K sinh ngày 04/01/2021 do anh đang trực tiếp nuôi dưỡng. Kể từ tháng 6/2021 cho đến nay, phía chị H không có trách nhiệm gì với con cái. Nay ly hôn, anh đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị H phải góp phí tổn.

Về tài sản chung, công nợ vợ chồng: Điều không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

UBND xã B, nơi cư trú của chị H, anh K có quan điểm :

Tại thời điểm giải quyết, chị H, anh K đều có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại bình thường tại địa phương; mâu thuẫn giữa chị H, anh K đã đến mức trầm trọng do bất đồng quan điểm và cả từ hai phía đều không mong muốn đoàn tụ, hôn nhân tồn tại chỉ còn là hình thức... cần giải quyết cho ly hôn để giải phóng cho cả hai bên; Vợ chồng đã có 01 con chung là Nguyễn Đăng K sinh ngày 04/01/2021 do anh K đang nuôi giữ. Do con chung dưới 36 tháng tuổi nhưng hiện anh K đang trực tiếp nuôi dưỡng nên nếu phía chị H đồng ý thì đề nghị để anh K tiếp tục nuôi dưỡng; Các vấn đề liên quan đến tài sản, công nợ chung của vợ chồng UBND không nắm rõ nhưng đến nay không thấy có tranh chấp về tài sản, công nợ phát sinh tại địa phương liên quan vợ chồng anh K, chị H.

Đại diện VKSND tham gia phiên tòa xác định:

- Quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định về thu thập chứng cứ, chấp hành đúng pháp luật tố tụng; các đương sự đã được tạo mọi điều kiện để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự; đương sự có mặt đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đào Thị H; Giao con chung là Nguyễn Đăng K sinh ngày 04/01/2021 cho

anh K tiếp tục nuôi dưỡng và tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chị H; Về tài sản chung và công nợ không có hoặc các bên không yêu cầu nên không đặt ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, lời trình bày của các bên đương sự và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án về tranh chấp Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, do nơi cư trú của bị đơn thuộc xã B, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội nên việc Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do anh Nguyễn Văn K vẫn đang cư trú, sinh sống tại địa phương, mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ và hợp lệ nhưng có quan điểm xin xét xử vắng mặt. Bản thân anh K cũng có quan điểm đối với các nội dung cần giải quyết trong hồ sơ vụ án nên không cần có sự có mặt của anh K, Tòa án vẫn đưa vụ án ra xét xử bình thường.

[2]. Về quan hệ hôn nhân và yêu cầu của các bên:

Anh Nguyễn Văn K kết hôn với chị Đào Thị H từ tháng 01 năm 2020, là hôn nhân tự nguyện tiến bộ và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội. Ngay sau khi tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán, chị Hương về chung sống với anh K tại thôn H, xã B. Quá trình chung sống chỉ được một thời gian ngắn vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên đến tháng 6/2021, chị H đã bỏ đi, sống ly thân anh K cho đến nay và có đơn xin ly hôn, quá trình giải quyết, phía anh K đề nghị Tòa án giải quyết việc kiện theo yêu cầu của chị H và xin được xét xử vắng mặt ... Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đào Thị H và anh Nguyễn Văn K đã đến mức trầm trọng do từ cả hai phía đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung nếu có kéo dài cũng trở nên vô nghĩa, mục đích hôn nhân là hạnh phúc gia đình đã không đạt được... nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hương, cho vợ chồng ly hôn để giải phóng cho cả hai bên.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đăng K sinh ngày 04/01/2021 hiện đang ở với anh K. Về nguyên tắc con chung dưới 36 tháng tuổi sẽ giao cho người mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, tuy nhiên, do anh K xin nuôi con chung và cũng được chị H đồng ý, bản thân anh Khỏe vẫn đang trực tiếp nuôi con nên để đảm bảo tính ổn định trong việc chăm sóc con chung và cũng là thể theo nguyện vọng của cả anh K, chị H nên giao cháu Nguyễn Đăng K cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng là hợp lý đồng thời tạm miễn cho chị H việc cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung: Do cả anh K, chị H đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không xét.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 57, 58, 69, 71, 72, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án:

1. Xử cho chị Đào Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.
2. Giao anh Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Đăng K sinh ngày 04/01/2021; Tạm hoãn cho chị Đào Thị H việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật; Chị H được đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.
3. Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu nên không xét.
4. Về án phí: Chị Đào Thị H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0047728 ngày 24/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, báo đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội
- VKSND huyện Phú Xuyên
- Chi cục THA huyện Phú Xuyên
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phùng Văn Phong